

Bản án số: 122/2021/HS-ST
Ngày 27 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và ông Hồ Hữu Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Đình M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/02/1992; nơi sinh: Tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn H, xã H1, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 28/01/2019, M bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc; chấp hành xong ngày 20/12/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021 cho đến nay; “Có mặt”.

- Người chứng kiến: Anh Hồ Hữu H, sinh năm 1972; “Vắng mặt”;

Nơi cư trú: Thôn P, xã H1, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, khoảng 11 giờ ngày 03/6/2021, Trần Đình M dùng điện thoại IPONE 6S, gắn thẻ sim số 0342.779.657 gọi đến người đàn ông tên H, ở khối 7, thị trấn C, huyện Q hỏi mua 250.000 đồng thì H đồng ý và nhắn tin số tài khoản yêu cầu M chuyển tiền qua tài khoản này. M đến Cửa hàng Viettel chuyển tiền vào tài khoản cho H rồi cầm hóa đơn chuyển tiền đi đến

chân cầu gần Chợ G, huyện Quỳnh Lưu gặp Hoàng để lấy ma túy. Gặp nhau, Hoàng đưa cho Minh một gói nilong màu bạc bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng có chứa ma túy. Minh bỏ gói ma túy vào túi quần bên phải rồi đi về đến khu vực thôn H, xã H1, huyện Q thì bị Tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang, lúc này khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày. Công an thu giữ 01 gói nilong màu bạc, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại IPONE 6S màu vàng, đã cũ.

Ngày 03/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định: Xác định các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đình M có khối lượng 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam). Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã lấy toàn bộ mẫu vật trên đi trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 859/KL-PC-09 (Đ2-MT) ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Đình M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam)”.

- Vật chứng vụ án thu giữ:

01 gói nilong màu bạc, chứa 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam) ma túy (Methamphetamine);

01 chiếc điện thoại IPONE 6S màu vàng, đã qua sử dụng.

- Xử lý vật chứng:

01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 01 gói nilong màu bạc, vỏ phong bì thư ban đầu đã mở niêm phong, đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q chờ xử lý;

01 chiếc điện thoại IPONE 6S màu vàng, đã cũ là tài sản hợp pháp của ông Trần Đình H, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 138/CT-VKS-QL, ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Trần Đình M, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Đình M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Đình M từ 12- 15 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 01 gói nilong màu bạc, vỏ phong bì thư ban đầu đã mở niêm phong.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Đình M: Nay đã biết sai trái và ân hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người chứng kiến không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đình M tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Q lập vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 03/6/2021; phù hợp Kết luận Giám định số 859/KL-PC-09 (Đ2-MT) ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Đình Minh gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam)". Sự phù hợp của các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút, ngày 03/6/2021, tại khu vực thôn Hồng Tiến, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang Trần Đình Minh có hành vi tàng trữ 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam) ma túy (Methamphetamine), để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm đã được Nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy mà tàng trữ để sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt

buộc. Đáng lẽ, sau khi cai nghiện, bị cáo từ bỏ ma túy để làm công dân tốt nhưng do đua đòi, không làm chủ bản thân mà ngày càng lún sâu vào tội lỗi. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ma túy là một trong nhiều nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có hợp tình hợp lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không phạt tiền bổ sung là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông tên H bán ma túy (Methamphetamine) cho bị cáo, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 01 gói nilong màu bạc, vỏ phong bì thư ban đầu đã mở niêm phong.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đình M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Trần Đình M 14 (mười bốn) tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 01 gói nilong màu bạc, vỏ phong bì thư ban đầu đã mở niêm phong; (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Đình M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CQĐT Công an H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHSCA H. Quỳnh Lưu;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H1 (để biết);
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

